

Số *1127*/TB-ĐHTN

Đắk Lắk, ngày *09* tháng 6 năm 2022

## THÔNG BÁO

### Về nhu cầu bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư năm 2022

Căn cứ Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư;

Căn cứ Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 32/2013/QH13, Luật số 74/2014/QH13; Luật số 97/2015/QH13) và Luật số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và pháp luật có liên quan;

Căn cứ nhu cầu đăng ký bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư các đơn vị đào tạo theo Thông báo số 1012/TB-ĐHTN ngày 20/05/2022 của Hiệu trưởng trường Đại học Tây Nguyên về việc đăng ký nhu cầu bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư năm 2022,

Căn cứ Căn cứ kết luận cuộc họp ngày 06/06/2022 về việc xét nhu cầu bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư các ngành, chuyên ngành tại Trường Đại học Tây Nguyên năm 2022, cụ thể như sau:

#### 1. Điều kiện bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư

- Ứng viên đã được công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư (GS), phó giáo sư (PGS) và đáp ứng nhu cầu, điều kiện bổ nhiệm cho các chuyên ngành đào tạo liên quan tại Trường hiện nay.

- Ứng viên đã được cơ sở giáo dục ở nước ngoài bổ nhiệm chức danh GS, PGS và đáp ứng nhu cầu, điều kiện bổ nhiệm của Trường Đại học Tây Nguyên (Cơ sở giáo dục đại học nước ngoài đã được kiểm định và công nhận chất lượng bởi một tổ chức kiểm định được pháp luật của nước sở tại cho phép hoạt động).

**2. Vị trí, số lượng nhu cầu bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư năm 2022:** Theo phụ lục nhu cầu bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư kèm theo.

### **3. Trình tự xét bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư**

Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư.

### **4. Quyền lợi và trách nhiệm của người được bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư tại Trường Đại học Tây Nguyên**

#### **4.1. Quyền lợi**

\* Đối với viên chức của Trường: Được hưởng các quyền lợi của người được bổ nhiệm chức danh GS, PGS theo quy định của Nhà nước và Nhà trường.

\* Đối với người ngoài Trường được bổ nhiệm chức danh GS, PGS tại Trường Đại học Tây Nguyên có quyền lợi như sau:

- Được Bộ môn, khoa và Nhà trường tạo điều kiện tham gia các hoạt động: Giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác tại Trường;
- Được hưởng các quyền lợi theo quy định của Nhà nước và Nhà trường.

#### **4.2. Trách nhiệm**

\* Đối với viên chức của Trường: Thực hiện theo quy định của Nhà nước và Nhà trường.

\* Đối với người ngoài Trường được bổ nhiệm chức danh GS, PGS tại Trường Đại học Tây Nguyên có trách nhiệm:

- Sinh hoạt bộ môn ít nhất 2 lần/ năm học;
- Tham gia giảng dạy đại học, sau đại học tại Trường (ít nhất 30 tiết/ năm học);
- Tham gia các Hội thảo khoa học và nghiên cứu khoa học của Nhà trường;
- Có ít nhất 02 bài báo trong nước hoặc quốc tế đứng tên Trường Đại học Tây Nguyên trong một nhiệm kỳ (5 năm);
- Tham gia các hoạt động khác của Nhà trường khi có yêu cầu.

### **5. Hồ sơ đăng ký bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư**

- Bản đăng ký xét bổ nhiệm chức danh GS, PGS (*theo mẫu đính kèm*).
- Bản sao quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh PGS đối với ứng viên đăng ký bổ nhiệm chức danh PGS.
- Bản sao quyết định bổ nhiệm chức danh PGS và quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh GS đối với ứng viên đăng ký bổ nhiệm chức danh GS.
- Bản sao công chứng Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn chức danh GS, PGS;
- Minh chứng được bổ nhiệm chức danh GS hoặc PGS ở cơ sở giáo dục đại học nước ngoài (nếu có);



- Sơ yếu lý lịch viên chức theo mẫu HS02-VC/BNV ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ (đối với ứng viên không thuộc biên chế cơ hữu của Trường).

- Các bản sao phải được chứng thực hoặc công chứng theo quy định của pháp luật hoặc đối chiếu với bản chính khi nộp hồ sơ (đối với ứng viên được bổ nhiệm làm GS, PGS ở một cơ sở giáo dục đại học ở nước ngoài phải có bản dịch sang tiếng Việt có công chứng kèm theo).

Cá nhân có nhu cầu bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư tại Trường Đại học Tây Nguyên năm 2022 gửi hồ sơ về Trường thông qua phòng Tổ chức cán bộ **trước 17h00, ngày 20/6/2022** (gặp đ/c Minh). Điện thoại liên hệ: 0262.3853.275; địa chỉ: số 567 Lê Duẩn, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

**Nơi nhận:**

- Các đơn vị;
- Website của Trường;
- Lưu: VT, TCCB.



*TS. Nguyễn Thanh Trúc*

**PHỤ LỤC**  
**NHU CẦU BỔ NHIỆM CHỨC DANH GIÁO SƯ, PHÓ GIÁO SƯ**  
**TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN NĂM 2022**  
(Kèm theo Thông báo số: ~~4127~~.../TB-ĐHTN ngày ~~09~~ tháng 6 năm 2022  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên)

| ST<br>T | Nhu cầu<br>bổ nhiệm<br>chức<br>danh<br>(GS/PGS) | Ngành                                            | Chuyên ngành                                         | Số<br>lượng | Đơn vị (khoa)             |
|---------|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------|---------------------------|
| 1       | GS                                              | Chăn nuôi                                        |                                                      | 01          | Khoa Chăn nuôi            |
|         |                                                 | Thú y                                            |                                                      | 01          | – Thú y                   |
|         |                                                 | Lâm sinh                                         | Lâm sinh                                             | 01          | Khoa Nông lâm<br>nghiệp   |
|         |                                                 | Khoa học cây trồng                               | Khoa học cây trồng                                   | 01          |                           |
|         |                                                 | Bảo vệ thực vật                                  | Bảo vệ thực vật                                      | 01          |                           |
|         |                                                 | Công nghệ thực phẩm                              | Công nghệ thực phẩm                                  | 01          |                           |
|         |                                                 | Y khoa                                           | Y khoa                                               | 01          | Khoa Y Dược               |
|         |                                                 | Điều dưỡng                                       | Điều dưỡng                                           | 01          |                           |
|         |                                                 | Xét nghiệm                                       | Xét nghiệm                                           | 01          |                           |
|         |                                                 | <b>Tổng cộng nhu cầu bổ nhiệm chức danh GS:</b>  |                                                      | <b>09</b>   |                           |
| 2       | PGS                                             | Chăn nuôi                                        |                                                      | 01          | Khoa Chăn nuôi            |
|         |                                                 | Thú y                                            |                                                      | 02          | – Thú y                   |
|         |                                                 | Toán học                                         | Toán giải tích                                       | 01          | Khoa<br>KHTN&CN           |
|         |                                                 | Kinh tế                                          | Quản lý kinh tế                                      | 01          | Khoa Kinh tế              |
|         |                                                 | Triết học                                        | Chủ nghĩa DVBC và<br>CNDVLS                          | 01          | Khoa Lý luận<br>chính trị |
|         |                                                 | Chính trị học                                    | Chính trị học                                        | 01          |                           |
|         |                                                 | Giáo dục học                                     | Giáo dục học                                         | 01          |                           |
|         |                                                 | Lâm sinh                                         | Lâm sinh                                             | 01          | Khoa Nông lâm<br>nghiệp   |
|         |                                                 | Khoa học cây trồng                               | Khoa học cây trồng                                   | 01          |                           |
|         |                                                 | Bảo vệ thực vật                                  | Bảo vệ thực vật                                      | 01          |                           |
|         |                                                 | Quản lý đất đai                                  | Quản lý đất đai                                      | 02          |                           |
|         |                                                 | Công nghệ thực phẩm                              | Công nghệ thực phẩm                                  | 01          | Khoa Ngoại ngữ            |
|         |                                                 | Khoa học giáo dục                                | Lý luận và phương pháp<br>dạy học bộ môn             | 02          |                           |
|         |                                                 | Ngôn ngữ, văn học và văn<br>hóa nước ngoài       | Ngôn ngữ Anh hoặc Ngôn<br>ngữ học so sánh, đối chiếu | 01          |                           |
|         |                                                 | Ngôn ngữ                                         | Ngôn ngữ                                             | 01          | Khoa Sư phạm              |
|         |                                                 | Y khoa                                           | Y khoa                                               | 04          | Khoa Y Dược               |
|         |                                                 | Điều dưỡng                                       | Điều dưỡng                                           | 01          |                           |
|         |                                                 | Xét nghiệm                                       | Xét nghiệm                                           | 01          |                           |
|         |                                                 | <b>Tổng cộng nhu cầu bổ nhiệm chức danh PGS:</b> |                                                      | <b>24</b>   |                           |